TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 22/2022/HNGĐ-ST Ngày: 12/5/2022 V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Xuân Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Trung Thành

Bà Hà Thị Hòa

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lê Văn Thịnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 54/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2022 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/4/2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Quách Thị V; sinh năm: 1995; HKTT: Thôn Z (nay là thôn X), xã NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hoá; Chỗ ở hiện nay: Thôn TP, xã NT, huyện NL, tỉnh Thanh Hoá. (Có mặt).

- *Bị đơn*: Anh Đặng Ngọc S; sinh năm: 1991; HKTT: Thôn Z (nay là thôn X), xã NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hoá; Chỗ ở hiện nay: Thôn Z (nay là thôn X), xã NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hoá. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 22/3/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Quách Thị V trình bày: Chị và anh Đặng Ngọc S kết hôn tự nguyện, đăng ký ngày 30/10/2013 tại Uỷ ban nhân dân xã NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hoá. Sau ngày cưới, cuộc sống vợ chồng hoà thuận đến tháng 01/2021 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không thống nhất cách làm ăn và cư sử trong gia đình. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 08/2021 cho đến nay, không ai quan tâm tới ai. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh S.

Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Đặng Ngọc T, sinh ngày 07/11/2014 và cháu Đặng Ngọc H, sinh ngày 21/5/2019. Kể từ khi vợ chồng sống ly thân thì cháu T ở với anh S, còn cháu H thì ở với chị. Vợ chồng ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, giao cháu T cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị V không yêu cầu Toà án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Đặng Ngọc S trình bày: Về ngày kết hôn, nơi đăng ký kết hôn đúng như nguyên đơn trình bày là đúng. Sau ngày cưới, cuộc sống vợ chồng hoà thuận đến tháng 01/2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm. Ngoài ra, do chị V đi làm ăn xa nên tình cảm vợ chồng phai nhạt. Hai bên gia đình đã hoà giải nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 08/2021 cho đến nay. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh không đồng ý ly hôn với chị V. Đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng đoàn tụ.

Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung như chị V trình bày là đúng. Hiện tại anh đang nuôi dưỡng cháu T, chị V nuôi dưỡng cháu H. Nếu vợ chồng phải ly hôn, anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu và không yêu cầu chị V phải cấp dưỡng nuôi con chung. Vì anh xét thấy chị V không đủ điều kiện chăm sóc, giáo dục các con.

Về tài sản: Anh S không yêu cầu Toà án giải quyết.

Ý kiến của Viện kiểm sát: Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, chị Việt đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật, anh Sơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình: Xử cho chị Quách Thị V được ly hôn anh Đặng Ngọc S. Giao cháu Đặng Ngọc T, sinh ngày 07/11/2014 cho anh S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên và giao cháu Đặng Ngọc H, sinh ngày 21/5/2019 cho chị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Buộc nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho các đương sự, nhưng anh S không có mặt, nên Tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh S theo quy định tại khoản 3 điều 210 Bộ luật Tố tung dân sự. Anh S đã được triệu tập hợp lệ đến phiên hoà giải hai lần, nhưng anh S đều vắng mặt, Toà án không tiến hành hoà giải được. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Quách Thị V và anh Đặng Ngọc S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 30/10/2013 tại UBND xã NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hoá và không vi phạm các điều cấm của Luật hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm. Vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm tới ai. Anh S có nguyện vọng đoàn tụ, nhưng lại vắng mặt tất cả các phiên hòa giải. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị V được ly hôn anh S.

[3] Về con cái: Chị V và anh S có 02 con chung. Chị V và anh S đều có nguyện vọng muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hiếu. Nguyện vọng của hai bên là hoàn toàn chính đáng. Xét thấy, cháu T có nguyện vọng muốn được ở với bố khi bố mẹ ly hôn. Cháu Hiếu chưa đủ 03 tuổi, theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, nên giao cháu H cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Ngoài ra, một người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu sẽ rất vất vả và không đảm bảo điều kiện phát triển cho các cháu. Giao cho mỗi người trực tiếp nuôi một cháu là phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện thực tế. Để đảm bảo sự phát triển ổn định về mọi mặt cho các cháu, nên chấp nhận yêu cầu của chị V, giao cháu T cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu H cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp.

[4] Về tài sản: Chị V và anh S không yêu cầu giải quyết, nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; 271; 273 BLTTDS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Về hôn nhân: Xử cho chị Quách Thị V được ly hôn anh Đặng Ngọc S.

- Về con cái: Giao cháu Đặng Ngọc T, sinh ngày 07/11/2014 cho anh S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên; giao cháu Đặng Ngọc H, sinh ngày 21/5/2019 cho chị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên, hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị V, anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, ngăn cấm.

- Về án phí: Chị Quách Thị V phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền chị đã nộp tạm ứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc, theo biên lai số AA/2021/0000090 ngày 23/3/2022. Chấp nhận chị V đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm. Chị V, anh S có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Ngọc Liên;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**